

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN L  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2022/QĐST-DS

*L, ngày 07 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2022/TLST- DS, ngày 06 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 569, ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 500, ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Nguyên đơn là anh Nguyễn Tấn H yêu cầu bị đơn là anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ trả số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), anh H không yêu cầu anh L có nghĩa vụ trả tiền lãi trên số tiền vốn vay nêu trên.

- Bị đơn là anh Nguyễn Văn L thống nhất đến nay còn nợ và đồng ý hoàn trả cho nguyên đơn anh Nguyễn Tấn H số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) theo yêu cầu của nguyên đơn.

- Về án phí:

+ Bị đơn là anh Nguyễn Văn L tự nguyện nộp đủ 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh L chưa nộp.

+ Nguyên đơn là anh Nguyễn Tấn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh Nguyễn Tấn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002500, ngày 06/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Hà Thị Mỹ Xuân**